

TUYỂN TẬP ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI TIẾNG ANH - LỚP 5

ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI - 01

Môn: Tiếng Anh lớp 5 - (Thời gian: 40 phút)

I. Ngữ Âm

Bài 1: Khoanh tròn vào từ có cách phát âm phần gạch chân khác với những từ còn lại.

- | | | | |
|------------|-----------|---------|------|
| 1) draw, | place, | hate, | date |
| 2) speak, | ear, | near, | bear |
| 3) age, | headache, | matter, | make |
| 4) visit , | was, | Music, | sat |
| 5) cook, | floor, | foot, | soon |

II. KIẾN THỨC NGÔN NGỮ

Bài 2: Khoanh tròn vào từ khác loại với những từ còn lại:

- | | | | |
|-------------|-------------|-------------|--------------|
| 1) football | volley ball | picnic | table tennis |
| 2) great | attractive | interesting | travel |
| 3) teacher, | engineer | warmer | driver |
| 4) festival | week | year | month |
| 5) sing | song | draw | read |

Bài 3: Gạch chân vào 1 từ trong ngoặc phù hợp với chỗ trống ở mỗi câu

- 1) He often travels.....car.....my father (by....for/ by.....with/ with.....by)
- 2) It..... rainy in summer. (often is/ is often/ often)
- 3) What did she..... (draw/ drawed/ drew)
- 4) Do you want to go.....? (swim/ swimming/ swim ming)
- 5) What..... the matter with you yesterday morning? (is/ was/ were)

Bài 4: Khoanh tròn vào chữ cái A, B hay C trước ý đúng.

1) What's the matter with his mother?

- a. She has a headache.
- b. He has a headache.
- c. She has a head.

2) What are you doing?

- a. I'm going to sing.
- b. I'm singing.
- c. I sing.

3).....? I wrote a letter.

- a. What do you do?
- b. What did you do?
- c. What are you doing?

4) He had a toothache

- a. He shouldn't go to dentist
- b. He shouldn't eat too many candies
- c. He should eat many candies

5) How often do you go to the zoo?

- a. Twice a month
- b. Twelve minutes
- c. Twelve kilomette

III. VIẾT

Bài 5: Đặt câu hỏi dựa vào các câu trả lời.

1)

My mother has a fever

2)

Yes, I'm going to Ho Chi Minh city by plane not by car

3)

No, She didn't play football. She played tennis.

4)

Our friends were born in Hanoi

5)

It is about five kilometres from our house to Thang Long Primary school.

Bài 6: Sắp xếp các từ cụm từ sau thành câu hoàn chỉnh

1) children/ was/ sister/ with/ month/ What/ ?/ matter/ the/ 's/ My/

.....

2) Is/ often/ warm/ in/ weather/ Spring/ the./

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutieuhocvathcs/>

.....
3) Hoa/ on/ Was/ Hanoi/ born/ in/ 5th/ January/?/

.....
4) did/ do/ Monther/ How/ last/ in/ 's/ often/ Lan/ summer/?/

.....
5) 's/ friends/ Mai/ travelling/ Are/ bike/ house/ by/ to/ ./ her/

IV. ĐỌC HIỂU

Bài 7: Đọc đoạn văn rồi điền (T) vào ô trống câu đúng, điền (F) vào ô trống câu sai.

My name is Tony. I live in England. Last Summer ,I visited China. It's very beautiful. This summer, I am going to Hanoi by plane. I'm going to stay there for one day. Then I'm going to travel to Ho Chi Minh city by train. I want to visit Da Lat but I don't know if I have time. I'm going to fly home with my friend, Mai.

Truy cập Website: hoc360.net – Tải tài liệu học tập **miễn phí**

hoc360.net

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutieuhocvathcs/>

ĐÁP ÁN ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI - 01

Môn: Tiếng Anh lớp 5 - (Thời gian làm bài: 40 phút)

Bài 1: (2,5 điểm) Mỗi từ khoanh đúng 0,5 điểm.

- 1) draw 2) speak 3) matter 4) sat 5) floor

Bài 2: (2,5 điểm) Mỗi từ khoanh đúng cho 0,5 điểm.

1. picnic 2. travel 3. warmer 4. festival 5. song

Bài 3: (2,5 điểm) Mỗi từ gạch chân đúng cho 0,5 điểm.

1. By..... with 2. is often 3. draw
4. swimming 5. was

Bài 4: (2,5 điểm) Khoanh tròn đúng một chữ cái đứng trước đáp án đúng cho 0,5 điểm.

- 1) a. She has a headache.
2) b. - I'm singing.
3) b. - What did he do?
4) b. He shouldn't eat too many candies.
5) a. Twice a month.

Bài 5: (2 điểm) Đặt đúng mỗi câu hỏi 0,4 điểm.

1. What's the matter with your mother?
2. Are you going to Ho Chi Minh city by plane?
3. Did she play football?
4. Where were your friends?
5. How far is it from your house to Thang Long Primary school?

Bài 6: (2 điểm) Mỗi câu sắp xếp đúng cho 1 điểm.

1. What's the matter with my sister's children?
2. The weather is often warm in spring
3. Was Hoa born on January 5th in Ha noi?

4. Mai's friends are travelling to her house by bike. (Her friends are travelling to Mai 's house by bike.)

Bài 7: (2 điểm) Mỗi câu đúng 0,5 điểm.

1. T

2. F

3. T

4.F

5.T

Bài 8: a) (1,8 điểm) Hoàn thành đúng mỗi từ cho 0,3 điểm.

B	O	O	K	S	H	O	P	←1												
						2→	L	I	B	R	A	R	Y							
			3→	S	T	A	D	I	U	M										
						4→	C	I	R	C	U	S								
			5→	S	U	P	E	R	M	A	R	K	E	T						
						6→	S	C	H	O	O	L								

b) (1,2 điểm) Điền đúng một từ cho 0,2 điểm.

- 1) We watched a football match at MyDinh stadium yesterday.
- 2) There are a lot of monkeys at the circus.
- 3) Linda is a student at Oxford primary school.
- 4) I am going to bookshop to buy some books.
- 5) Hoa is reading a book in the library.
- 6) They want to do some shopping so I go to the supermarket.

ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI - 02

Môn: **Tiếng Anh lớp 5** - (Thời gian làm bài: 40 phút)

I/ NGỮ ÂM

Bài 1: Có bao nhiêu cách phát âm đối với cùng một con chữ được gạch chân trong những từ sau.

- | | | | | |
|-----------------------|-------------------|----------------------|--------------------|-------|
| 1. <u>w</u> atch | <u>p</u> arty | <u>p</u> ark | tooth <u>a</u> che | |
| 2. <u>d</u> rew | <u>w</u> ell | int <u>e</u> resting | gard <u>e</u> n | |
| 3. <u>y</u> ear | <u>s</u> ea | ah <u>e</u> ad | sw <u>e</u> ater | |
| 4. badm <u>i</u> nton | fest <u>i</u> val | d <u>i</u> fferent | w <u>r</u> ite | |

II/ KIẾN THỨC NGÔN NGỮ.

Bài 2: Khoanh tròn một từ khác loại so với các từ còn lại.

- | | | | |
|----------------|-------------|--------|---------|
| 1. warm | cool | dry | sun |
| 2. souvenir | interesting | bike | picture |
| 3. Singaporean | Chinese | Island | English |
| 4. sound | museum | circus | airport |
| 5. cooker | footballer | farmer | singer |

Bài 3: Dựa vào từ cho sẵn, điền vào chỗ chấm thích hợp để hoàn thành câu.

1. My mother..... to visit HaLong Bay tomorrow. (go)
2. I havesister. She is young and pretty.(old)
3. Mrs brown has four..... . They are nice. (child)
4. Last week Mai with her friend.(cinema)
5. When you have a headache. You.....(aspirins).

Bài 4: Đọc và điền vào khoảng trống bằng các chữ cái cho sẵn.

Spring is a beautiful se..... It begins in February and ends is Ap..... So February, Ma..... and Ap..... are sp..... months . The we..... is usually fine. Sometimes it rains but it is w..... The tree is the parks, gardens and street are green. You can see be..... flowers everywhere. After the long winter months, children like spring time. They us..... play out in the yards. They feel ha..... when Tet holidays come.

III/ VIẾT.

Bài 5: Dùng từ cho sẵn viết thành câu hoàn chỉnh.

1. Minh/ write/ letter/ now/./

2. sister /not/ want/ hide/ seek./

3. We/ dance/ sang/ tell/story/ English/school festival./

4. Peter/ going/ museum/ zoo/?/

Bài 6; Đặt câu hỏi cho các phần gạch chân sau.

1.?
 We studied English at school.

2.?
 No, my brother was at Lan's birthday party last night.

3.?
 Linh shouldn't go to school today because she has a fever.

4.?
 They are going to visit Hue and SaiGon tomorrow

IV/ ĐỌC HIỂU

Bài 7; Đọc đoạn văn sau và đánh dấu T cho câu đúng F cho câu sai.

My name is Peter. I come from a big family. We are all happy because we all go to work. Every morning we go to work at 7 a.m. My father has a car so he drives to work. My mother takes a train because her office is far away from home. My sister goes to work by bus because she doesn't want to drive. What about plane? Yes, we often go on holidays by plane. What about your family? How do you go to work?

1. Peter is from a big family.
2. His family goes to work in the morning.
3. His parents drive a car to work.
4. His sister takes a train to work.
5. Peter go to school by plane.

IV/ TRÒ CHƠI NGÔN NGỮ.

Trong ô chữ sau có chứa 9 từ chỉ bộ phận cơ thể chúng ta. Em hãy tinh mắt tìm ra nhé.

F	O	O	T	B	O	N	E	S	V	R	Z
S	R	H	B	D	H	E	A	R	T	G	I
E	Z	A	S	K	I	N	Q	H	F	N	N
Y	X	N	U	E	L	D	C	A	L	N	T

E	P	D	B	E	V	C	X	Z	E	N	E
B	R	S	R	T	S	F	M	N	G	G	S
A	S	D	A	H	K	J	H	Q	W	E	T
L	S	K	I	N	I	Z	T	V	C	X	I
L	B	V	N	X	N	L	E	J	H	G	N
A	F	D	G	K	C	Q	E	E	R	T	E
N	A	L	E	G	R	T	T	U	I	O	P
M	S	G	D	H	U	J	H	K	M	M	V

- 1..... 2..... 3.....
4..... 5..... 6.....
7..... 8..... 9.....

Câu 26: How many milk do you want today?

A B C D

Câu 27: You must go to see me sometime.

A B C D

Câu 28: There are four person in Mr. Phong's family.

A B C D

Câu 29: How much money is the table?

A B C D

Câu 30: She is going to travel to Thailand for a little days.

A B C D

Câu 31: What time does she often has breakfast?

A B C D

Câu 32: She has Music lessons twice one week.

A B C D

Câu 33: My birthday is on February.

A B C D

Câu 34: My father often goes to home at 5 p.m.

A B C D

Câu 35: Would you like any water to drink?

A B C D

V. Khoanh tròn chữ cái A, B hoặc C trước đáp án đúng để hoàn thành đoạn văn sau:

Last month, the students in Hanoi city □36□ an English language festival. At eight o'clock □37□ the morning, □38 □ festival began. All the teachers and students at the festival were□39□ beautiful school uniforms. Flowers □40□ everywhere. They had □41□ big concert in the school yard. They danced, sang, □42□ stories and performed plays □43□ English. They had a big party, □44□. The festival finished at half □45□ eleven. They altogether enjoyed a good time.

36 A. have

B. had

C. to have

D. having

37 A. in

B. on

C. at

D. of

38 A. a

B. an

C. the

D. by

39 A. of

B. on

C. in

D. at

40 A. are

B. is

C. were

D. was

41 A. a

B. an

C. to

D. the

42 A. told

B. say

C. spoke

D. talked

43 A. of

B. in

C. with

D. by

44 A. too

B. to

C. two

D. today

45 A. past

B. part

C. to

D. pass

VI. Chọn một câu được sắp xếp đúng nhất trong số A, B, C hoặc D

Câu 46: am/ going to/ there/ I/ stay/ three days/ for./

A. I am going to stay there for three days.

C. I am going to stay for three days there.

B. I am going to there stay for three days.

D. I am going to stay for there three days.

Câu 47: is/ often/ warm/ in/ weather/ Spring/ the./

A. The weather is often warm in Spring.

C. The weather is warm often in Spring.

B. The weather often is warm in Spring.

D. The weather is in Spring often warm.

Câu 48: Hoa/ on/ Was/ Hanoi/ born/ in/ 5th / January/?/

A. Hoa was born in Hanoi on 5th January.

C. Was Hoa born in Hanoi on 5th January ?

B. Hoa was born on 5th January in Hanoi.

D. Was Hoa born in Hanoi on 5th January.

Câu 49: Go/ straight/ traffic on/ after/ lights / the ./

A. Go straight on lights after the traffic.

C. Go straight lights on after the traffic.

Câu 50: Why/ Music/ very/ important/ is/ her/ to?/

A. Why is her very important to Music?

C. Why is Music very important to her?

B. Go straight on after the traffic lights.

D. Go straight after on the traffic lights.

B. Why is Music important very to her?

B. Why is very important Music to her?

ĐÁP ÁN ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI - 03

Môn: Tiếng Anh lớp 5 - (Thời gian làm bài: 40 phút)

Câu 1: B	Câu 6: D	Câu 11: B	Câu 16: D	Câu 21: A
Câu 2: C	Câu 7: B	Câu 12: A	Câu 17: A	Câu 22: B
Câu 3: C	Câu 8: C	Câu 13: B	Câu 18: D	Câu 23: C
Câu 4: D	Câu 9: A	Câu 14: D	Câu 19: B	Câu 24: A
Câu 5: C	Câu 10: A	Câu 15: A	Câu 20: B	Câu 25: A

Câu 26: A	Câu 31: C	Câu 36: B	Câu 41: A	Câu 46: A
Câu 27: B	Câu 32: D	Câu 37: A	Câu 42: A	Câu 47: A
Câu 28: B	Câu 33: C	Câu 38: C	Câu 43: B	Câu 48: C
Câu 29: B	Câu 34: C	Câu 39: C	Câu 44: A	Câu 49: B
Câu 30: D	Câu 35: C	Câu 40: C	Câu 45: A	Câu 50: C

Điểm toàn bài 20 điểm

Mỗi câu chọn đúng đáp án cho 0,2 điểm

ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI - 04

Môn: Tiếng Anh lớp 5 - (Thời gian làm bài: 40 phút)

Bài 1: Khoanh tròn vào chữ cái đứng trước từ có cách phát âm phần gạch chân khác với các từ còn lại.

- | | | | |
|------------------------|----------------------|---------------------|-----------------------|
| 1. A: <u>h</u> ouse | B: <u>h</u> our | C: <u>h</u> orse | D: <u>h</u> undred |
| 2. A: usu <u>a</u> lly | B: eas <u>y</u> | C: Wh <u>y</u> | D: part <u>y</u> |
| 3. A: <u>k</u> now | B: bla <u>ck</u> | C: wo <u>r</u> k | D: bo <u>o</u> k |
| 4. A: a <u>h</u> ead | B: o <u>ce</u> an | C: w <u>e</u> ather | D: h <u>e</u> avy |
| 5. A: m <u>o</u> uth | B: m <u>o</u> untain | C: cl <u>o</u> udy | D: fav <u>o</u> urite |

Bài 2: Chọn một từ thích hợp trong ngoặc điền vào chỗ trống trong các câu sau.

1. The book shop is the post office. (next to/ near to/ under)
2. They like fishing in summer. (go/ going/ to go)
3. My school forty teachers and six hundred students. (have/ has/ have)
4. We always go after school. (to fishing/ cinema/ home).
5. Mrs Binh often class 5E (teaches/ teaches/ taught), but at the moment he class 5A. (teaching/ is teaching/ was teaching)

Bài 3: Mỗi câu sau có một lỗi sai. Tìm, gạch chân lỗi sai và viết lại cho đúng.

1. Why do you want to is an engineer ?
.....

2. Today is on April the seventeen.
.....

3. She isn't have Music lessons on Monday and Thursday.
.....

4. We don't go to school last Sunday.
.....

Bài 4: Khoanh tròn vào chữ cái đứng trước từ khác loại.

- | | | | |
|---------------|-------------|----------------|---------------|
| 1. A: river | B: lake | C: sea | D: mountain |
| 2. A: eating | B: playing | C: evening | D: working |
| 3. A: soldier | B: dinner | C: taxi driver | D: police man |
| 4. A: city | B: busy | C: dirty | D: heavy |
| 5. A: month | B: eleventh | C: fortieth | D: ninth |

Bài 5: Chọn từ thích hợp cho sẵn trong khung điền vào chỗ trống.

in front of ; better ; favourite ; most ; between ; longest

- Hue is the beautiful city in our country.
- I love Maths very much. It's my subject.
- The Nile is the river in the world.
- Thai Binh is Hai Phong and Nam Dinh.
- There are two lakes their house.
- This dictionary is than that one.

Bài 6: Sắp xếp từ , cụm từ thành câu hoàn chỉnh .

- the/ tell/ can/ to/ you/ way/ museum/ me/ the/ ?/
.....
- in Can Tho / is/ family/ to/ her/ going/ visit/ by train/ Miss Huong/ this summer/
.....
- far/ from/ how/ is/ Quynh Coi/ to/ your house/ it/ primary/ ?/ school/
.....
- in Vietnam/ begins/ school year/ on/ new/ September/ the/ the fifth/
.....

Bài 7: Đặt câu hỏi cho từ hoặc cụm từ được gạch chân.

- A packet of milk is four thousand dong.
.....
- His father is working in the garden.
.....

3. Yes, It's hot and sunny in Quynh Phu today.

4. Linda's sister was born in London.

Bài 8: Dùng từ gợi ý viết lại câu sao cho nghĩa không đổi .

1. There is a small zoo behind Trang's flat.

→ Trang's flat is

2. I walk to school every morning.

→ I go to

ĐÁP ÁN ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI - 04

Môn: Tiếng Anh lớp 5 - (Thời gian làm bài: 40 phút)

Bài 1: (2,5 đ) Mỗi từ chọn đúng được 0,5 điểm.

1. C: hour
2. C: Why
3. A: know
4. C: ocean
5. D: favourite

Bài 2: (5 đ) Mỗi câu đúng được 1,0 điểm.

1. The book shop is*next to*..... the post office (next to/ near to/ under).
2. They like*to go*..... fishing in summer (go/ going/ to go).
3. My school*has*..... forty teachers and six hundred students (have/ has/ have).
4. We always go*home*..... after school (to fishing/ cinema/ home).
5. Mrs Binh often ..*teaches*..... class 5E (teaches/ teaches/ taught), but at the moment he ...*is teaching*.... class 5A (teaching/ is teaching/ was teaching).

Bài 3: (2đ) Mỗi câu đúng được 0,5 điểm.

1. Why do you want to is an engineer ?

Why do you want to be an engineer ?

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutieuhocvathcs/>

2. Today is on April the seventeen.

To day is on April the seventeenth

3. She isn't have Music lessons on Monday and Thursday.

She doesn't have Music lessons on Monday and Thursday.

4. We don't go to school last Sunday.

We didn't go to school last Sunday.

Bài 4: (2,5đ) Mỗi từ chọn đúng được 0,5 điểm.

1. D: mountain
2. C: evening
3. B: dinner
4. A: city
5. A: month

Bài 5: (3đ) Mỗi từ chọn đúng được 0,5 điểm.

in front of ; better ; favourite ; most ; between ; longest

1. Hue is the*most*..... beautiful city in our country.
2. I love Maths very much. It's my*favourite*..... subject.
3. The Nile is the*longest*..... river in the world.
4. Thai Binh is*between*..... Hai Phong and Nam Dinh.
5. There are two lakes*in front of*..... their house.
6. This dictionary is*better*..... than that one.

Bài 6: (2đ) Mỗi câu đúng được 0,5 điểm.

1. the/ tell/ can/ to/ you/ way/ museum/ me/ the/ ?/.

Can you tell me the way to the cinema?

2. in Can Tho / is/ family/ to/ her/ going/ visit/ by train/ Miss Huong/ this summer/.

Miss Huong is going to visit her family in Hue by train this summer.

3. far/ from/ how/ is/ Quynh Coi/ to/ your house/ it/ primary/?/ school/.